

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG NINH
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2019/HSST
Ngày: 19-4-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG NINH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mậu Đảo.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Hiền, ông Lê Văn Đăng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Mỹ Lợi, Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Đức, Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 06/2019/HSST ngày 07 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2019/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Phạm Văn Đ, sinh ngày 15 tháng 9 năm 1999; nơi sinh, đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn N, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn L và bà Dương Thị T; có 01 tiền án: Bản án số 15/2018/HS-ST ngày 18-5-2018 của Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ, về tội “Trộm cắp tài sản”; tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam tại Nhà tạm giữ, Công an huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình trong một vụ án khác; có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Văn H, tên gọi khác: “N”; sinh ngày 26 tháng 02 năm 1986; nơi sinh, đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn X, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Trần Thị V; có 01 tiền án: Bản án số 07/2018/HS-ST, ngày 26-02-2018 của Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 10-5-2018; có 01 tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 20/QĐ-XPVPHC, ngày 17-9-2018 của Công an phường Bắc Nghĩa, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xử phạt

750.000 đồng, về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” ; quá trình nhân thân: Bản án số 22/2012/HSPT, ngày 27-3-2012 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xử phạt 24 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 02-10-2015; bị bắt, tạm giam tại Nhà tạm giữ, Công an huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình trong một vụ án khác; có mặt.

- *Bị hại:*

1. Ông Ngô Đình H, địa chỉ: Thôn Đ, xã V, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

2. Ông Trần Văn D, địa chỉ: Thôn Đ, xã V, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Ngô Đình H, địa chỉ: Thôn C, xã A, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt;

2. Bà Phan Thị T, địa chỉ: Thôn C, xã A, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt;

3. Ông Trần Ngọc T, địa chỉ: Tổ dân phố A, P, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 0 giờ 10 phút, ngày 18 tháng 9 năm 2018, Phạm Văn Đ (bị cáo trong vụ án) gọi điện thoại cho Nguyễn Văn H (bị cáo trong vụ án) rủ đi trộm cắp tài sản, Nguyễn Văn H đồng ý. Phạm Văn Đ điều khiển xe mô tô hiệu KAISER, biển số đăng ký (BSĐK) 73NA – 205CC đến chở Nguyễn Văn H đến, giấu xe tại khu vực đồi H thuộc thôn Đ, xã V, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, rồi cả hai đi bộ vào thôn Đ tìm kiếm tài sản để trộm cắp. Khi đi ngang qua nhà ông Ngô Đình H (bị hại trong vụ án), H phát hiện có 01 xe mô tô (hiệu HONDA, loại VISION, màu nâu BSĐK 73GB – 059DD của ông Ngô Đình H, là em trai của ông H gửi) để trước hiên nhà, chìa khóa xe đang có trên ổ khóa. Theo lời H, Đ ở ngoài cạnh giới. H mở cổng vào dắt xe ra ngoài, bật khóa khởi động xe nhưng không khởi động được nên Đ cùng H đẩy xe này lên khu vực đồi H. Đ nói với H từ bỏ xe này để đi trộm cắp tài sản khác, H đồng ý nên cả hai để Xe lại trên đường vào khu nghĩa địa thuộc thôn Đ rồi tiếp tục đi bộ vào thôn Đ tìm kiếm tài sản để trộm cắp. Rạng sáng ngày 18-9-2018, ông Ngô Đình H phát hiện thấy xe máy BSĐK 73GB – 059DD bị mất nên đã tự đi tìm và tìm thấy Xe trên đường vào khu nghĩa địa ở đồi H, đưa về nhà.

Đến khoảng 0 giờ 30 phút, ngày 18-9-2018, Phạm Văn Đ và Nguyễn Văn H khi đi ngang qua nhà ông Trần Văn D ở thôn Đ, xã V, thấy 01 xe mô tô (hiệu HONDA, loại WAVE, màu đỏ-đen-bạc, BSĐK 73VC – 59GG của ông D) để trước hiên nhà, chìa khóa xe vẫn để trên ổ khóa, Đ ở ngoài cạnh giới, H vào nhà dắt Xe ra ngoài, điều khiển chở Đ lên đồi H, sau đó Đ điều khiển xe mô tô 73NA –

205CC, H điều khiển xe 73VC – 59GG, cả hai về nhà ông Trần Ngọc T ở tổ dân phố A, P, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình, H gửi xe 73VC – 59GG lại cho ông T rồi cùng Đ trở về nhà. Phạm Văn Đ và Nguyễn Văn H tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại địa bàn huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình, bị Công an huyện Lệ Thủy phát hiện, bắt giữ.

Tại Bản kết luận định giá ngày 25-10-2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Q định giá tài sản là vật chứng trong vụ án gồm:

01 xe mô tô hiệu HONDA, loại VISION, màu nâu BSK 73GB – 059DD trị giá 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng);

01 xe mô tô hiệu HONDA, loại WAVE, màu đỏ-đen-bạc, BSK 73VC – 59GG trị giá 2.800.000 đồng (hai triệu tám trăm ngàn đồng).

Về vật chứng vụ án:

Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình (Cơ quan CSĐT) tạm giữ xe mô tô hiệu HONDA, loại WAVE, màu đỏ-đen-bạc, BSK 73VC – 59GG, ngày 04-12-2018 đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Trần Văn D.

Xe mô tô nhãn hiệu KAISER, biển số đăng ký (BSK) 73NA – 205CC do Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Lệ Thủy tạm giữ để phục vụ điều tra trong vụ án khác.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có ai có yêu cầu gì đối với trách nhiệm dân sự về bồi thường thiệt hại.

Tại Cơ quan CSĐT, các bị cáo Phạm Văn Đ, Nguyễn Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, như nội dung của bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình truy tố.

Bản Cáo trạng số 08/THQCT-KSĐT-KT ngày 07 tháng 3 năm 2019, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh truy tố các bị cáo Phạm Văn Đ, Nguyễn Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Trong vụ án có ông Trần Ngọc T khai đã nhận tài sản là xe mô tô BSK 73VC – 59GG do Nguyễn Văn H đưa đến gửi, Cơ quan CSĐT đã xác minh sự việc, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh không truy cứu trách nhiệm hình sự.

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm, luận tội chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo Phạm Văn Đ, Nguyễn Văn H đã thực hiện như Cáo trạng truy tố. Ngày 18-9-2018, các bị cáo Phạm Văn Đ, Nguyễn Văn H đã lén lút chiếm đoạt tài sản 01 xe mô tô hiệu HONDA, loại VISION, màu nâu BSK 73GB – 059DD của ông Ngô Đình H, do ông Ngô Đình H đang quản lý hợp pháp, trị giá 12.000.000 đồng; 01 xe mô tô hiệu HONDA, loại WAVE, màu đỏ-đen-bạc, BSK 73VC – 59GG của ông Trần Văn D, trị giá 2.800.000 đồng, đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản. Các bị cáo đều có nhân thân xấu thể hiện có tiền án, bị

cáo Nguyễn Văn H còn có tiền sự nên giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; các điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự (BLHS) để xử phạt các bị cáo Phạm Văn Đ, Nguyễn Văn H đều với mức án từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”.

Về vật chứng vụ án: Đã xử lý, giải quyết trong giai đoạn điều tra nên không phải xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không ai có yêu cầu về tài sản và bồi thường thiệt hại nên không đề nghị xem xét.

Các bị cáo Phạm Văn Đ, Nguyễn Văn H đều khai nhận hành vi phạm tội của mình, mục đích là để bán lấy tiền mua ma túy sử dụng và nhậu nhẹt, tiêu xài cá nhân; nhất trí với Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh; Bản luận tội, hình phạt và mức án đề nghị của Kiểm sát viên; nhận thức được tội lỗi của mình, hậu quả của tội phạm đối với xã hội do mình gây ra; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chấp nhận sự trừng phạt của pháp luật, nhưng xin được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt, hứa sẽ cải tạo tốt để sớm trở về hòa nhập cộng đồng, làm ăn lương thiện; lao động, làm việc tạo thu nhập chính đáng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo Phạm Văn Đ, Nguyễn Văn H thống nhất, hoàn toàn phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; phù hợp về thời gian, địa điểm và quá trình diễn biến, các tình tiết của vụ án, đủ cơ sở xác định: Ngày 18-9-2018, lúc khoảng 0 giờ 10 phút, các bị cáo Phạm Văn Đ và Nguyễn Văn H đã lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô hiệu HONDA, loại VISION, màu nâu BSK 73GB – 059DD của ông Ngô Đình H do ông Ngô Đình H đang quản lý hợp pháp, có trị giá 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng); khoảng lúc 0 giờ 30 cùng ngày đã lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô hiệu HONDA, loại WAVE, màu đỏ-đen-bạc, BSK 73VC – 59GG của ông Trần Văn D, có trị giá 2.800.000 đồng (hai triệu tám trăm ngàn đồng), đều trong khi không có người trông giữ mục đích để bán, lấy tiền mua ma túy sử dụng và nhậu nhẹt, tiêu xài cá nhân.

Các bị cáo Phạm Văn Đ, Nguyễn Văn H thực hiện hành vi phạm tội trên địa bàn huyện Q là 02 lần, tổng trị giá tài sản đã chiếm đoạt là 14.800.000 đồng; đều là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội thuộc lỗi cố ý đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 của BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh truy tố và Bản luận tội, quan điểm của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đối với các bị cáo là có căn cứ pháp luật, đúng thực tế khách quan.

Trong vụ án, bị cáo Phạm Văn Đ là người khởi xướng, cảnh giới, bị cáo Nguyễn Văn H là người trực tiếp thực hiện hành vi dịch chuyển, lấy tài sản. Các bị cáo có vai trò tương đương nhau; đều có mục đích phạm tội nhằm thỏa mãn nhu cầu cá nhân; đều có nhân thân xấu thể hiện qua việc có tiền án, bị cáo Nguyễn Văn H còn có tiền sự.

Hành vi phạm tội của các bị cáo gây lo lắng, hoang mang cho nhân dân trước tình hình an ninh trật tự trên địa bàn diễn biến phức tạp, do đó cần phải xử lý nghiêm khắc, mức hình phạt tương ứng với tính chất vụ án và các tình tiết khác mới có tác dụng cải tạo, giáo dục và đề răn đe, phòng ngừa chung.

Trong vụ án có ông Trần Ngọc T khai nhận giữ tài sản là xe mô tô BSDK 73VC – 59GG do Phạm Văn Đ, Nguyễn Văn H trộm cắp đưa đến gửi, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh xác định không đủ căn cứ để xử lý hình sự nên không truy cứu trách nhiệm hình sự.

[3] *Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với các bị cáo Phạm Văn Đ và Nguyễn Văn H:*

Các bị cáo đều có tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g (*“Phạm tội 02 lần trở lên”*), điểm h (*“Tái phạm, ...”*) khoản 1 Điều 52 của BLHS. Vụ án do hai người cùng thực hiện hành vi phạm tội nhưng đồng phạm có tính chất đơn giản, không có sự bàn bạc trước, không có tổ chức, kết cấu chặt chẽ nên không thuộc trường hợp *“Phạm tội có tổ chức”* quy định tại điểm a khoản 1 Điều 52 của BLHS.

Các bị cáo đều có tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s (*“Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”*) khoản 1 Điều 51 của BLHS.

Các bị cáo Phạm Văn Đ, Nguyễn Văn H phạm tội *“Trộm cắp tài sản”* trong một vụ án khác, bị Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình xét xử tại Bản án số 08/2019/HSST, ngày 13-3-2019, phạt: Bị cáo Phạm Văn Đ 36 tháng tù và tổng hợp hình phạt tù đã chuyển đổi từ hình phạt cải tạo không giam giữ chưa chấp hành tại Bản án số 15/2018/HSST ngày 18-5-2018 của TAND huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình, hình phạt chung của hai bản án buộc Bị cáo phải chấp hành là 39 tháng 02 ngày tù; phạt bị cáo Nguyễn Văn H 18 tháng tù, do đó phải áp dụng khoản 1 Điều 56 của BLHS để tổng hợp hình phạt của nhiều bản án, buộc các bị cáo phải chấp hành án theo quy định.

[4] *Về vật chứng:* Trong quá trình tiến hành tố tụng vụ án, cơ quan chức năng đã thu giữ vật chứng và đã trả lại cho chủ sở hữu; xử lý theo đúng quy định của pháp luật nên không phải xử lý.

[5] *Về trách nhiệm dân sự về bồi thường thiệt hại*: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không ai có yêu cầu về bồi thường thiệt hại, không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét, giải quyết.

[6] *Về án phí*: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Phạm Văn Đ, Nguyễn Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào quy định tại khoản 1 Điều 268; khoản 1 Điều 269; điểm g khoản 2 Điều 260; khoản 1 Điều 298; khoản 1, khoản 4 Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tuyên bố: Các bị cáo Phạm Văn Đ, Nguyễn Văn H phạm “*Tội trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; các điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 55; khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn Đ 18 (mười tám) tháng tù; tổng hợp với hình phạt đã tổng hợp 39 tháng 02 ngày tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” tại Bản án số 08/2019/HSST, ngày 13-3-2019 của Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình, hình phạt chung của các bản án buộc bị cáo Phạm Văn Đ phải chấp hành là 57 tháng 02 ngày (năm mươi bảy tháng hai ngày) tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, tạm giam ngày 24-9-2018.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 18 (mười tám) tháng tù; tổng hợp với hình phạt 18 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” tại Bản án số 08/2019/HSST, ngày 13-3-2019 của Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình, hình phạt chung của hai bản án buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chấp hành là 36 (ba mươi sáu tháng) tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, tạm giam ngày 24-9-2018.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án các bị cáo Phạm Văn Đ, Nguyễn Văn H, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Q.Ninh;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Công an huyện Q.Ninh;
- Bị cáo;
- Người TGTT;
- CQ THADS huyện Q;
- CQ THAHS-CA huyện Q.Ninh;
- CQ THAHS-CA tỉnh Q.Bình;
- TAND tỉnh Q.Bình;
- Sở Tư pháp Q.Bình;
- Lưu hồ.sơ vụ án, lưu TAQN.

(Đã ký)

Nguyễn Mậu Đảo

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA